

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SH
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2019/HS-ST

Ngày 20 tháng 3 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Thái

Các hội thẩm nhân dân: ông Cheo An Ngải và ông Hoàng Việt Bắc.

Thư ký phiên tòa: ông Chảo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Vũ Hồng P - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLHS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Tẩn Quan P; sinh năm 1978 tại: huyện SH, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản T C, xã TP, huyện SH, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Tẩn Phồng P – sinh năm: 1958 và bà Tẩn A N – sinh năm: 1958 đều trú tại: bản TC, xã TP, huyện S H, tỉnh Lai Châu; có vợ Chèo Quan M và 01 con sinh năm 2017;

Tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 20/11/2018 đến ngày 29/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác:*

+ Người bào chữa cho bị cáo Tẩn Quan Páo: ông Phan Văn N là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu(có mặt)

+ Người phiên dịch cho bị cáo: ông Chèo Quang V – sinh năm: 1998; trú tại: khu 2 thị trấn SH, huyện SH, tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/11/2018 khi Tẩn Quan P đang ở nhà tại bản T C, xã TP, huyện SH, tỉnh Lai Châu thì có một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi đi xe mô tô đến rủ P đi lấy tiền công làm thuê được gửi xe khách từ thành phố Lai Châu lên. Do không gặp được xe khách nên cả hai chưa lấy được tiền, người đàn ông rủ P đi xem hồ cột điện để ngày hôm sau cho P đi làm. Khi đến ngã ba đường rẽ vào bản H thì người đàn ông rủ P đi mua hêrôin về cùng nhau sử dụng nên P đồng ý. Người đàn ông đưa cho P 300.000 đồng, P nhận tiền rồi một mình đi bộ vào bản H đến nhà của Chèo Mỹ T mua của T 02 gói hêrôin, bên ngoài đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng rồi cho vào túi quần phía trước bên phải rồi đi ra nơi người đàn ông đang đứng đợi. Sau đó người đàn ông điều khiển xe máy chở P đi xem hồ cột điện. Khi cả hai người đến Km 03 + 300 tỉnh lộ 128 thuộc khu 1, thị trấn SH thì gặp lực lượng công an huyện SH đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra; phát hiện và thu giữ 02 gói hêrôin Tẩn Quan P cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người; còn người đàn ông đi cùng P điều khiển xe chạy thoát.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng thu giữ của Tẩn Quan P xác định: gói thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng 0,23 gam, gói thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng 0,40 gam. Tổng khối lượng của 02 gói là 0,63 gam, lấy toàn bộ gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 11/GĐ - KTHS ngày 26 tháng 11 năm 2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (M1, M2) thu giữ của Tẩn Quan P gửi đến giám định là ma túy loại hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Tần Quan P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mà mình đã thực hiện như nội dung Cáo trạng.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tần Quan P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tần Quan P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Về vật chứng: đối với 0,63 gam hêrôin được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH, tỉnh Lai Châu gửi đi giám định không hoàn lại nên không xem xét giải quyết; tịch thu để tiêu hủy đối với 02 mảnh nilon màu hồng chứa trong một phong bì công văn của công an huyện SH, tỉnh Lai Châu mặt trước ghi vật chứng niêm phong lại sau khi mở niêm phong cân tịnh khối lượng của Tần Quan P; sinh năm 1979 bị công an huyện SH bắt ngày 20/11/2018. Mặt sau dán kín các mép, trên mép dán dọc theo phong bì có chữ ký ghi họ và tên của: Nguyễn Ngọc Phương, Nguyễn Thị Thu, Trần Văn Minh, Tần Lù Bảo, Phạm Trường Vương và một điểm chỉ ngón trỏ phải của Tần Quan P. Có 02 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện SH tại hai góc phong bì niêm phong.

Luật sư trình bày luận cứ bào chữa: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa không biết chữ, phạm tội do bị rủ rê lôi kéo, khối lượng ma túy không nhiều; ông nội là người được tặng thưởng huy chương nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 3BLHS áp dụng ở mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Tần Quan P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện SH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Tần Quan P đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo Tần Quan P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, biên bản phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng và gửi đi giám định, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Km 03 + 300 tỉnh lộ 128 thuộc khu 1, thị trấn SH, huyện SH, tỉnh Lai Châu, Tần Quan P đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,63 gam hêrôin bên trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc trên người với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trên địa bàn. Bị cáo nhận thức rõ việc cất giấu hêrôin để sử dụng là vi phạm pháp luật; nhưng để đáp ứng cho nhu cầu của bản thân bị cáo Tần Quan P vẫn thực hiện hành vi tàng trữ 0,63 gam hêrôin với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn. Trình độ văn hóa của bị cáo 0/12 nên phần nào ảnh hưởng đến khả năng nhận thức pháp luật, trong gia đình bị cáo có ông nội là Tần Cuối S có huy chương kháng

chiến hạng nhất, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Ngày 28/8/2006 bị cáo Tần Quan P bị đưa vào cơ sở giáo dục TH đến 24/6/2008 đã chấp hành xong. Bị cáo là người có nhân thân không tốt; căn cứ vào qui định của BLHS, tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo giáo dục cho bị cáo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật.

[5] Về bản cáo trạng, nội dung luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa và luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện SH truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm truy tố, nội dung luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa của Luật sư có đủ căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, không có khả năng thi thành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản. Bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc công việc cần phải đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo qui định tại khoản 5 điều 249 BLHS.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với 02 mảnh nilon màu hồng chứa trong một phong bì công văn của công an huyện SH, tỉnh Lai Châu là công cụ phạm tội nên tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí: bị cáo Tần Quan P là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực đặc biệt khó khăn (thuộc danh sách được Thủ tướng chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 582/QĐ – TTg ngày 28/4/2017) nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Về trách nhiệm hình sự đối với người đàn ông dân tộc Thái và Chèo Mý T: Đối với người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể mà bị cáo khai nhận là người đã đưa 300.000 đồng và sử dụng xe máy chở bị cáo Tần Quan P đi mua hêrôin về cùng nhau sử dụng nhưng không xác minh được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Theo lời khai của Tán Quan P: 0,63 gam hêrôin bị thu giữ là do bị cáo mua của người phụ nữ có họ tên là Chèo Mỹ T sinh năm 1967; trú tại bản H, xã P, huyện SH, tỉnh LC nhưng khi tiến hành khám xét không thu giữ được gì liên quan; Chèo Mỹ T cho rằng không bán hêrôin cho Tán Quan P; không có các chứng cứ khác để chứng minh Chèo Mỹ T bán hêrôin cho Tán Quan P nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Chèo Mỹ T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 47 của Bộ luật hình sự; điều 106, khoản 2 điều 135, điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Tán Quan P phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

Xử phạt: bị cáo Tán Quan P:01 năm 03 tháng tù; được khấu trừ đi 09 ngày tạm giữ (20/11/2018 đến 29/11/2018) bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 02 tháng 21 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2.Xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 02 mảnh nilon màu hồng chứa trong một phong bì công văn của công an huyện SH (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Chi cục thi hành án dân sự huyện SH)

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 3 năm 2019).

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CA huyện Sìn Hồ;
- THADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

- Lưu.

Trần Văn Thái